

**KẾ HOẠCH
Phòng, chống hạn hán vụ Chiêm xuân và đầu vụ mùa năm 2018**

Thực hiện Công văn số 3955/UBND-NN ngày 25/12/2017 của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc xây dựng kế hoạch Phòng, chống hạn hán và xâm nhập mặn vụ Chiêm xuân và đầu vụ Mùa năm 2018.

UBND huyện Triệu Sơn xây dựng kế hoạch Phòng, chống hạn hán vụ Chiêm xuân và đầu vụ Mùa năm 2018 huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

Tăng cường thực hiện các giải pháp phòng chống hạn hán năm 2018, đồng thời với ảnh hưởng thời tiết khắc nghiệt, cụ thể:

- Tận dụng tối đa và cân đối khả năng đáp ứng nguồn nước của từng công trình đầu mối tưới, giảm đến mức tối thiểu các thiệt hại do hạn hán gây ra.
- Chống thất thoát nguồn nước của các hồ chứa, tận dụng nước hồi quy một cách triệt để đảm bảo tưới tiêu hiệu quả tiết kiệm nước.
- Công tác phòng, chống hạn hán phải phát huy tinh thần nội lực và chủ động của nhân dân là chính, Nhà nước chỉ hỗ trợ một phần về vật tư và nhiên liệu.

II. TÌNH HÌNH KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN, MỰC NƯỚC TRÊN CÁC SÔNG NGỜI, HỒ ĐẬP.

Hiện nay mực nước hiện tại ở các hồ trên địa bàn huyện đều ở mức nước bình thường, nguồn nước cung cấp cho các trạm bơm tưới hoạt động đảm bảo nước tưới cho vụ Chiêm xuân 2018.

Theo dự báo của Đài khí tượng Thủy văn Thanh Hóa thì trên địa bàn tỉnh từ nay đến tháng 4/2018 lượng mưa sẽ xấp xỉ trung bình nhiều năm dao động từ (TBNN 200-350 mm); dòng chảy trên các sông suối giảm dần và có khả năng thiếu hụt so với trung bình nhiều năm từ 10-30%. Như vậy nếu từ nay đến tháng 4/2018 lượng mưa giảm không có nguồn nước dự trữ, bổ sung cho các hồ sẽ xảy ra hạn hán cục bộ trên địa bàn huyện, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc sản xuất vụ Chiêm xuân và đầu vụ mùa năm 2018.

III. NHẬN ĐỊNH CÁC VÙNG CÓ KHẢ NĂNG XÂY RA HẠN.

Hiện nay tổng số các công trình đầu mối tưới, tiêu do các hợp tác xã quản lý là 104 công trình, được phân thành 02 vùng: Các xã, thị trấn thuộc đồng bằng là 82 công trình (hồ 14 cái, đập dâng 52 cái, máy bơm 16 máy) tưới cho 3.676,99 ha; các xã miền núi là 22 công trình hồ chứa tưới cho 2.043,24 ha; Công ty TNHH một thành viên Sông Chu chi nhánh Triệu Sơn quản lý 43 trạm bơm tưới, 14 trạm bơm tiêu và hệ thống kênh thủy nông

Diện tích có khả năng thiếu nước trên địa bàn huyện từ 700-1.000ha, trong đó diện tích có khả năng xảy ra hạn ảnh hưởng đến năng xuất từ 300-400ha, tập trung tại các khu vực sau:

1. Vùng tưới bằng hồ đập:

Các xã: Triệu Thành, Bình Sơn, Thọ Sơn, Thọ Tiến, Hợp Thắng, Hợp Thành, Hợp Tiến, Thọ Bình...

2. Vùng tưới cuối kênh C6, N15:

Các xã Hợp Thắng, Hợp Thành, Vân Sơn, Đồng Lợi, Khuyển Nông

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÒNG, CHỐNG HẠN HẠT.

1. Công tác phòng.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, tăng cường kiểm tra đồng ruộng phát hiện những khu vực xảy ra thiếu nước để kịp thời có phương án cấp nước tránh gây hạn.

- Các xã, thị trấn và Công ty TNHH MTV Sông Chu - Chi nhánh Triệu Sơn phối hợp chặt chẽ để điều hành nước tưới trên các kênh đảm bảo đủ nước tưới đến ruộng.

- Các xã vùng hồ đập kiểm tra hồ đập, đắp các xà tràn đất bị xói sâu để giữ nước, có quy trình vận hành cống tưới hợp lý để đảm bảo đủ nước tưới vụ Chiêm xuân và đầu vụ Mùa năm 2018.

- Nạo vét các kênh mương tưới, đắp các mương tiêu để giữ nước tăng độ ẩm cho lúa và khi cần đặt các máy bơm dầu dã chiến để chống hạn.

- Làm tốt công tác tu sửa, bảo dưỡng trạm bơm đảm bảo sẵn sàng bơm tưới.

2. Tổ chức chống hạn.

- Đối với các công trình thủy lợi có nguồn nước đến quá ít thì tổ chức tưới luân phiên từ 2 đến 4 ngày/lần tùy từng loại cây trồng. Khi mực nước xuống quá thấp thực hiện quy trình tưới luân phiên không đảm bảo cho cây trồng sinh trưởng phát triển bình thường thì xác định những khu tưới có diện tích lớn ở gần sông suối để tận dụng nguồn nước này bơm tưới bổ sung.

- Vùng tưới bằng bơm điện phải chủ động tu sửa tốt phần cơ, phần điện để các trạm bơm hoạt động hết số máy và công suất. Mực nước xuống thấp cần nạo vét kênh dẫn vào bể hút, nối ống bơm để bơm nước.

- Tưới bằng hồ đập: Khi mực nước hồ xuống thấp bằng đáy cống phải đặt máy bơm dầu, bơm điện để bơm nước chống hạn.

- Trước khi tưới vụ Chiêm xuân mực nước các sông suối còn thừa phải tranh thủ lấy nước vào các ao, hồ để trữ nước chống hạn.

+ Thực hiện tốt tưới luân phiên trên các hệ thống nhằm tiết kiệm điện, nước đảm bảo sau mỗi đợt tưới phải giữ nước trên ruộng được 4 - 7 ngày.

+ Hoàn chỉnh các hạng mục công trình đang thi công dở dang để kịp thời phục vụ nước tưới vụ Chiêm xuân có hiệu quả.

+ Tu bờ và nạo vét kênh mương, hệ thống các công trình trên kênh, đắp bờ vùng, bờ thửa giữ nước chống hạn, đặc biệt các kênh nội đồng chưa được kiên cố hoá.

+ Đôi với diện tích cây trồng tưới nhờ nguồn nước khe suối, thì cần xem xét chuyển đổi cơ cấu cây trồng nhất thiết không được cấy cưỡng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện.

- Chủ động phối hợp với UBND các xã, thị trấn, công ty TNHH MTV Sông Chu - chi nhánh huyện Triệu Sơn thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình thời tiết, hạn hán, có biện pháp tổ chức chống hạn kịp thời, nhằm giảm thiểu thiệt hại do hạn hán gây ra.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các xã, HTX quản lý thực hiện việc tưới tiết kiệm có hiệu quả đảm bảo nguồn nước tưới phục vụ sản xuất vụ Chiêm Xuân, vụ Mùa năm 2018.

- Chỉ đạo UBND các xã, HTX quản lý, khai thác công trình thủy lợi kiểm tra và xây dựng kế hoạch sửa chữa các hạng mục công trình thủy lợi bị hư hỏng chống rò rỉ, thất thoát nước.

- Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn và HTX quản lý, khai thác công trình thủy lợi xây dựng kế hoạch, lịch tưới luân phiên tại các công trình thủy lợi để thực hiện điều tiết nguồn nước hợp lý đảm bảo đủ nước tưới cho cây trồng.

- Theo dõi diễn biến chung tình hình sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện; đánh giá tình hình hạn hán ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất của nhân dân, kịp thời báo cáo cho UBND huyện biết và đề xuất giải pháp thực hiện.

2. Các HTX quản lý các CTTL, Công ty TNHH một thành viên Sông Chu - Chi nhánh Triệu Sơn.

- Tăng cường công tác quản lý, vận hành và bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên các công trình thủy lợi theo hợp đồng đặt hàng; đảm bảo tận dụng tối đa nguồn nước tại các công trình thủy lợi để phục vụ nhân dân sản xuất.

- Bố trí công nhân tăng cường kiểm tra các công trình, khu tưới, xây dựng kế hoạch tưới luân phiên và triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch tưới luân phiên.

- Lập lịch tưới luân phiên cho tất cả các cấp kênh trong từng hệ thống tưới, công khai lịch tưới để người dân biết và thực hiện.

- Duy trì các máy bơm dã chiến chống hạn, có kế hoạch lắp đặt máy bơm dã chiến bổ sung, tận dụng mọi nguồn nước để tổ chức bơm chuyển. Các vùng cao sử dụng bơm dầu để bơm kịp thời tránh lâng phí.

- Nạo vét các cửa vào cống lấy nước, trạm bơm, khơi thông ách tắc trên các tuyến kênh.

- Công ty TNHH MTV Sông Chu - Chi nhánh Triệu Sơn tăng cường cán bộ cùng với các xã để dẫn nước, điều nước trên các kênh đầm bảo cho cả các vùng cuối kênh đủ nước tưới. Xây dựng kế hoạch thay thế các máy bơm cũ đã hư hỏng, lắp đặt các trạm bơm dã chiến để khi cần là có thể vận hành ngay, tăng

cường công tác tuần tra, kiểm tra công trình, kênh mương để chống mất nước, sạt lở móng kênh gây lãng phí nước. Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết và tình hình mực nước trên các kênh để có kế hoạch điều tiết nước hợp lý.

- Thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (qua phòng Nông nghiệp và PTNT) để theo dõi, chỉ đạo.

3. UBND các xã, thị trấn.

- Chủ động rà soát diện tích hạn, diện tích có nguy cơ hạn để vận động nhân dân chuyển đổi cây trồng trên những diện tích có khả năng thiếu nước tưới sang cây trồng khác, chỉ đạo tổ chức gieo cây đúng lịch thời vụ.

- Huy động lực lượng toàn dân ra quân làm thủy lợi mùa khô, nạo vét hệ thống kênh mương liên huyện, liên xã đến mặt ruộng.

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện thường xuyên kiểm tra tình hình hạn hán.

- Phối hợp với Công ty TNHH MTV Sông Chu Thanh Hóa - Chi nhánh Triệu Sơn xây dựng kế hoạch tưới luân phiên tại các công trình, đồng thời tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện theo kế hoạch tưới được phê duyệt.

- Chỉ đạo HTX DVNN quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn điều tiết, sử dụng nguồn nước hợp lý để đảm bảo đủ nước tưới cho cây trồng; chống lãng phí, thất thoát nước.

- Huy động các nguồn lực như: Dân quân tự vệ, thanh niên, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn, dự phòng máy bơm nước, ống tưới để phục vụ công tác chống hạn. Trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp xã, thị trấn thì Chủ tịch UBND xã, thị trấn đề nghị UBND huyện xem xét quyết định.

- Thường xuyên tổng hợp tình hình hạn hán và đề xuất cụ thể những công việc, nội dung cần hỗ trợ báo cáo huyện để thực hiện công tác phòng, chống hạn.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện.

Tham mưu UBND huyện bố trí các nguồn vốn để kịp thời tu bổ, sửa chữa các công trình thủy lợi bị hư hỏng để khai thác, sử dụng, phục vụ cho sản xuất và công tác chống hạn cho cây trồng trên địa bàn huyện.

Trên đây là kế hoạch Phòng, chống hạn hán vụ Chiêm xuân và đầu vụ Mùa năm 2018 trên địa bàn huyện Triệu Sơn. Yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Giám đốc các HTX DVNN, Công ty TNHH MTV Sông Chu - Chi nhánh Triệu Sơn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Trực HU, trực HDND (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND huyện (để báo cáo);
- Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh (để báo cáo);
- Phòng Tài chính - Kế hoạch (thực hiện);
- Chủ tịch UBND 36 xã, thị trấn (thực hiện);
- Công ty TNHH MTV Sông Chu (thực hiện);
- Các HTX DVNN (thực hiện);
- Lưu: VT, NN.



**TỔNG HỢP DIỆN TÍCH CÓ KHẢ NĂNG THIẾU NƯỚC VÀ XÂY RA HẠN VỤ CHIỀM XUÂN
VÀ ĐÀI LỄ MÙA 2018**

(Kèm theo Kế hoạch số: 17 /KH-UBND ngày 22/01/2018 của UBND huyện Triệu Sơn về việc Phòng, chống hạn hán vụ Chiêm Xuân và đàm bảo vụ Mùa năm 2018)



| TT | Tên đơn vị | Diện tích có khả năng thiếu nước (ha) | Diện tích có khả năng xảy ra hạn hán, ảnh hưởng đến năng xuất (ha) | Nguồn cấp nước | Đề xuất biện pháp khắc phục | Ghi chú |
|----|----------------|---------------------------------------|--|--------------------------------|--|---------|
| 1 | Xã Thái Hòa | 24 | 4 | Kênh Nam, Hồ đập | Tiết kiệm nước, dùng bơm điện bơm truyền | |
| 2 | Xã Vân Sơn | 140 | 50 | Hồ đập, trạm bơm điện, kênh C6 | Tiết kiệm nước, nạo vét kênh kết hợp dùng bơm điện dã chiến | |
| 3 | Xã An Nông | 14 | | Trạm bơm | NT | |
| 4 | Xã Thọ Tân | 30 | 15 | Hồ đập | NT | |
| 5 | Xã Thọ Tiến | 70 | 17 | Hồ đập | NT | |
| 6 | Xã Hợp Thắng | 40 | | Hồ đập, kênh C6 | NT | |
| 7 | Xã Hợp Thành | 50 | 10 | Hồ đập | NT | |
| 8 | Xã Hợp Lý | 70 | 10 | Hồ đập | NT | |
| 9 | Xã Hợp Tiến | 120 | 50 | Hồ đập | Bơm nước từ hồ đập dưới MNC, nạo vét kênh, tiết kiệm nước | |
| 10 | Xã Bình Sơn | 48 | 25 | Hồ đập | NT | |
| 11 | Xã Triệu Thành | 80 | 10 | Hồ đập | Chuyển đổi cây trồng | |
| 12 | Xã Đồng Lợi | 120 | 80 | Kênh N15, Trạm bơm | Tiết kiệm nước, nạo vét kênh kết hợp dùng bơm điện dã chiến | |
| 13 | Xã Đồng Thắng | 70 | 18 | Kênh N15, Kênh B10, Trạm bơm | Tiết kiệm nước, nạo vét kênh kết hợp dùng bơm điện dã chiến bơm nước từ sông Hoàng | |
| 14 | Xã Đồng Tiến | 50 | 20 | Trạm bơm, kênh N15 | Tiết kiệm nước, nạo vét kênh kết hợp dùng bơm điện dã chiến | |
| 15 | Khuyến Nông | 70 | 30 | Kênh N15 | Tiết kiệm nước, nạo vét kênh kết hợp dùng bơm điện dã chiến | |
| | Tổng | 997 | 339 | | | |

Phụ lục 2: Tổng hợp các nội dung công việc phi

(kèm theo kế hoạch Phòng, chống hạn mặn và đầu vụ Xuân và đầu vụ Mùa năm 2018)

| TT | Nội dung công việc | Đơn vị | Khối lượng | Kinh phí dự kiến (triệu đồng) | Ghi chú |
|------------|---|--------|---|----------------------------------|---------|
| I | Điện, dây vượt định mức | kW h | 20.000 | 51 | |
| 1 | Điện | lit | 10.000 | 180 | |
| 2 | Dầu | | | | |
| II | Nạo vét chống hạn | | | | |
| 1 | Nạo vét kênh nội đồng xã An Nông | m | dài 2,5km (khối lượng nạo vét 15.600 m3) | 850 | |
| 2 | Nạo vét các kênh tưới, tiêu trên toàn địa bàn huyện | m3 | 34.700 | 1.840 | |
| III | Đắp đập tạm | | | | |
| 1 | Tu bổ khắc phục các đập bị sạt lở trên địa bàn huyện | m3 | 7.500 | 2.000 | |